

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC
SÀI GÒN THƯƠNG TÍN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/2024/CV-TTCLAND

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (“TTC Land”)
- Mã chứng khoán: SCR
- Địa chỉ trụ sở chính: 253 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM
- Điện thoại: 028.38249988
- Fax: 028.38249977
- Người thực hiện công bố thông tin: Võ Quốc Khánh
- Chức vụ: Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật

Nội dung thông tin công bố:

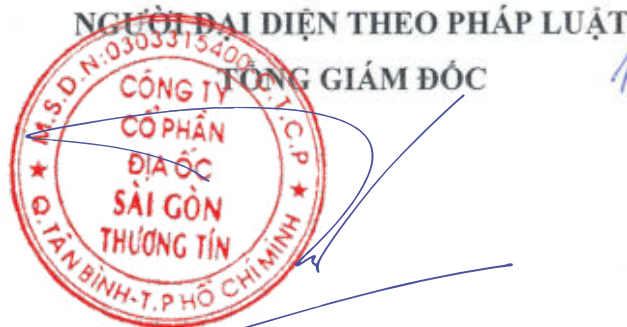
Căn cứ quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, TTC Land trân trọng Công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại đường dẫn: <https://ttcland.vn/> Mục Quan hệ Nhà đầu tư.

Công ty cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. Văn bản có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- ✓ Như Kính gửi;
- ✓ Lưu: P.QHNDT, P.HCQT.



VÕ QUỐC KHÁNH

Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC

SÀI GÒN THƯƠNG TÍN

Số: 01/2024/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 30 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình quản trị Công ty năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở giao dịch Chứng khoán Tp.HCM

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SÀI GÒN THƯƠNG TÍN**
- Địa chỉ trụ sở chính: 253 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM
- Điện thoại: 08.3824 9988 Fax: 08.3824 9977 Email: info@ttcland.vn
- Vốn điều lệ: 3.956.617.750.000 đồng
- Mã chứng khoán: **SCR**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2023	Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022
2	02/2023/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2023	Phê duyệt danh sách đơn vị kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023
3	03/2023/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2023	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022
4	04/2023/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2023	Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2023
5	05/2023/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2023	Thông qua thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và dự trù chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023
6	06/2023/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2023	Thông qua thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty và sửa đổi khoản 1 Điều 3 Điều lệ Công ty
7	07/2023/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2023	Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
8	08/2023/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2023	Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ quản trị Công ty

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà HUỶNH BÍCH NGỌC	Chủ tịch HĐQT	25/04/2022	
2	Ông ĐẶNG HỒNG ANH	Phó Chủ tịch HĐQT	25/04/2022	

3	Ông VÕ QUỐC KHÁNH	Thành viên HĐQT	04/05/2021	
4	Ông HOÀNG MẠNH TIẾN	Thành viên HĐQT độc lập	26/04/2021	
5	Ông NGUYỄN THÀNH CHƯƠNG	Thành viên HĐQT độc lập	29/06/2020	
6	Bà TRẦN DIỆP PHƯỢNG NHI	Thành viên HĐQT không điều hành	26/04/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà HUỖNH BÍCH NGỌC	11/11	100%	
2	Ông ĐẶNG HỒNG ANH	9/11	81%	Công tác
3	Ông VÕ QUỐC KHÁNH	11/11	100%	
4	Ông HOÀNG MẠNH TIẾN	8/11	72%	Công tác
5	Ông NGUYỄN THÀNH CHƯƠNG	11/11	100%	
6	Bà TRẦN DIỆP PHƯỢNG NHI	11/11	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

- Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị (HĐQT) đối với Ban Tổng Giám đốc đóng một vai trò quan trọng trong đảm bảo sự hiệu quả và minh bạch của quản trị công ty. HĐQT được giao trách nhiệm giám sát và định hướng chung cho hoạt động của Ban Tổng Giám đốc để đảm bảo quyền lợi của cổ đông và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển bền vững của công ty.
- Trong năm, hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện một cách cẩn thận và chuyên nghiệp. HĐQT thường xuyên tổ chức các cuộc họp để kiểm tra, xem xét và đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chiến lược kinh doanh và đạt được mục tiêu cụ thể.
- HĐQT đã thực hiện việc giám sát công ty bằng cách xem xét các báo cáo tài chính và các chỉ số kinh doanh quan trọng, bao gồm doanh thu, lợi nhuận và tỷ suất sinh lời, để đánh giá sự phát triển và khả năng tài chính của công ty đồng thời ban hành các Nghị quyết và chỉ đạo Ban Tổng Giám

đốc thực hiện. Bên cạnh đó, HĐQT đã có những nỗ lực quản lý rủi ro và đảm bảo sự tuân thủ các quy định và quy trình quản lý nội bộ, cụ thể thường xuyên rà soát các chính sách, quy định của Công ty đối với Ban Tổng Giám đốc và kịp thời điều chỉnh để phù hợp với tình hình hoạt động. Xác định vai trò, chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên trong Ban Tổng Giám đốc đảm bảo sự điều hành phù hợp với các quy định và chính sách của Công ty.

- Ngoài ra, HĐQT đã thực hiện việc đánh giá năng lực và hiệu suất của các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc. Kiểm tra và đánh giá khả năng lãnh đạo, quản lý và đưa ra quyết định của Ban Tổng Giám đốc, đồng thời xác định các điểm mạnh và điểm yếu để cải thiện hiệu suất làm việc và sự phát triển cá nhân.
- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc đã đóng góp tích cực vào việc xây dựng một môi trường quản trị tốt, tăng cường sự minh bạch và trách nhiệm trong quản lý công ty. Sự cùng cố và đánh giá đúng đắn này sẽ tiếp tục đảm bảo sự phát triển bền vững của công ty và tạo niềm tin cho cổ đông và các bên liên quan khác trong thời gian tới. HĐQT tiếp tục duy trì và nâng cao hoạt động giám sát của mình, đảm bảo rằng Ban Tổng Giám đốc hoạt động theo đúng các quy định, tiêu chuẩn và mục tiêu đã được đề ra. Đồng thời, cần đảm bảo sự liên tục và đồng bộ giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc để đạt được sự phối hợp và hỗ trợ tốt nhất trong quản trị công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

a. Nghị quyết

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023/NQ-HĐQT	06/01/2023	Thông qua các nội dung trong cuộc họp HĐQT Quý IV/2022	100%
2	02/2023/NQ-HĐQT	06/01/2023	Thông qua các nội dung trong cuộc họp Hội nghị Tổng kết Hoạt động năm 2022	100%
3	03/2023/NQ-HĐQT	12/01/2023	Phê duyệt chủ trương ký kết hợp đồng, giao dịch với bên liên quan trong năm 2023	100%
4	04/2023/NQ-HĐQT	06/03/2023	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022	100%
5	05/2023/NQ-HĐQT	03/04/2023	Thông qua nội dung và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
6	06/2023/NQ-HĐQT	08/05/2023	Thông qua các nội dung trong cuộc họp HĐQT Quý I/2023	100%
7	07/2023/NQ-HĐQT	24/05/2023	Thay đổi Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty	100%
8	08/2023/NQ-HĐQT	20/7/2023	Thông qua các nội dung trong cuộc họp HĐQT Quý II/2023	100%
9	09/2023/NQ-HĐQT	20/7/2023	Hợp sơ kết hoạt động 6 tháng đầu năm và triển khai kế hoạch hoạt động 6 tháng cuối năm 2023	100%
10	10/2023/NQ-HĐQT	5/9/2023	Thông qua các vấn đề về thay đổi trụ sở của công ty con	100%
11	11/2023/NQ-HĐQT	31/10/2023	Thông qua các nội dung trong cuộc họp HĐQT Quý III/2023	100%

b. Quyết định

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023/QĐ-HĐQT	03/01/2023	Ghi nhận tập thể đạt danh hiệu “Hoàn thành Tốt nhiệm vụ được giao năm 2022”	100%
2	02/2023/QĐ-HĐQT	03/01/2023	Ghi nhận cán bộ nhân viên đạt danh hiệu “Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao năm 2022”	100%
3	04A/2023/QĐ-HĐQT	08/02/2023	Ban hành Quy chế đánh giá tuân thủ	100%
4	05/2023/QĐ-HĐQT	10/03/2023	Tái bổ nhiệm nhân sự	100%
5	06/2023/QĐ-HĐQT	30/03/2023	Tái bổ nhiệm nhân sự	100%
6	07/2023/QĐ-HĐQT	18/7/2023	Tôn vinh quá trình cống hiến của CBNV	100%
7	08/2023/QĐ-HĐQT	20/7/2023	Ban hành Quy chế thi đua khen thưởng	100%

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
8	09/2023/QĐ-HĐQT	26/7/2023	Tái bổ nhiệm nhân sự	100%
9	10/2023/QĐ-HĐQT	27/7/2023	Tái bổ nhiệm nhân sự	100%
10	11/2023/QĐ-HĐQT	25/8/2023	Bổ nhiệm nhân sự	100%
11	12/2023/QĐ-HĐQT	31/8/2023	Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí	100%
12	13/2023/QĐ-HĐQT	29/9/2023	Quyết định V/v thôi phân công nhiệm	100%
13	14/2023/QĐ-HĐQT	20/10/2023	Quyết định V/v cử Cán bộ đi công tác tại Nhật Bản	100%
14	15/2023/QĐ-HĐQT	27/10/2023	Quyết định V/v ban hành quy chế đấu thầu	100%
15	16/2023/QĐ-HĐQT	15/12/2023	Bổ nhiệm nhân sự	100%
16	17/2023/QĐ-HĐQT	26/12/2023	Miễn nhiệm nhân sự	100%
17	18/2023/QĐ-HĐQT	26/12/2023	Quyết định chấm dứt HĐLĐ với CBNV	100%
18	19/2023/QĐ-HĐQT	27/12/2023	Quyết định ban hành Khung đối sánh Ngành Bất Động Sản của TTC Land	100%

III. Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông HOÀNG MẠNH TIẾN	Chủ tịch	07/05/2021	Cử nhân Luật

2	Ông NGUYỄN THÀNH CHƯƠNG	Thành viên	07/05/2021	Cử nhân Kinh tế
3	Bà TRẦN DIỆP PHƯỢNG NHI	Thành viên	07/05/2021	Cử nhân Kinh tế

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Ông HOÀNG MẠNH TIẾN	04/04	100%	100%	
2	Ông NGUYỄN THÀNH CHƯƠNG	04/04	100%	100%	
3	Bà TRẦN DIỆP PHƯỢNG NHI	04/04	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

- Các thành viên HĐQT tham gia hoặc ủy quyền các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp HĐQT đã được thực hiện bằng việc triệu tập hoặc lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản theo quy định về trình tự, thủ tục được nêu tại Điều lệ Công ty. Các nội dung trong cuộc họp HĐQT hoặc tại Phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT được báo cáo, thảo luận và đánh giá đầy đủ trên tinh thần công khai, công bằng, minh bạch;
- Định kỳ hàng tháng hoặc quý, HĐQT đều tổ chức họp đánh giá, cập nhật tình hình kinh doanh, tình hình tài chính, từ đó thảo luận và đưa ra các quyết định phù hợp, chỉ đạo kinh doanh kịp thời về chiến lược phát triển cho Công ty;
- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp hoặc kết quả kiểm phiếu sau khi thực hiện thủ tục lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế Quản trị nội bộ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên, phù hợp với chiến lược đã được thông qua và báo cáo tại ĐHCĐ;
- UBKT đã thực hiện giám sát Ban Tổng Giám đốc việc tuân thủ quy định pháp luật, chấp hành Điều lệ Công ty, tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ, việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, công tác điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Rà soát báo cáo tài chính riêng và hợp nhất định kỳ của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Sự phối hợp giữa UBKT với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy

định của pháp luật, quy định nội bộ Công ty.

- HĐQT, Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho UBKT thực hiện chức năng, nhiệm vụ; được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.
- UBKT đã tham dự tất cả các cuộc họp giao ban, họp bất thường của HĐQT và một số cuộc họp của Ban Tổng Giám đốc, đã đưa ra ý kiến đối với các chủ trương, quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc để đảm bảo các chủ trương quyết định được ban hành phù hợp với các quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của Công ty. UBKT cũng đồng thời nhận được hầu hết các văn bản trong quá trình chi đạo điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, đã có ý kiến phản hồi và trao đổi nhằm đảm bảo quá trình điều hành thực hiện đúng định hướng theo Nghị quyết của ĐHCĐ.
- UBKT thường xuyên thông báo cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc về kết quả các cuộc kiểm toán, giám sát để HĐQT, Ban Tổng Giám đốc có những chỉ đạo kịp thời trong công tác quản lý, điều hành nhằm cải tiến hoạt động và thực hiện tuân thủ các quy định đã ban hành.

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán:

Đánh giá hệ thống Kiểm soát nội bộ thông qua 05 câu phần: (i) Môi trường kiểm soát; (ii) Quy trình đánh giá rủi ro của đơn vị; (iii) Hoạt động kiểm soát; (iv) Hệ thống thông tin và truyền thông và (v) Giám sát. Tham mưu, tư vấn ngăn ngừa và phát hiện sai sót, hạn chế giảm thiểu sai phạm; dự báo và ứng phó với rủi ro nếu có thể đo lường được trong các hoạt động khác của Công ty theo quy định tại Quy chế hoạt động UBKT.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông VÕ QUỐC KHÁNH	1979	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	01/09/2020
2	Bà PHẠM THỊ KHUÊ	1983	Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ Châu Á học	26/01/2020 Miễn nhiệm ngày 26/12/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà TRẦN THỊ PHƯƠNG LOAN	1986	CPA Việt Nam	10/09/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Tham gia 4 khóa WEBINAR HR TTC, chia sẻ, cập nhật kiến thức mới về Quy chế Thi đua khen thưởng; Quy định liên quan đến BHXH; Đánh giá tính hiệu quả ứng dụng của các ý tưởng, sáng tạo, phát minh, sáng chế tại các Công ty trong Tập đoàn; Dự luật BHXH 2024; Phương pháp xây dựng kế hoạch định biên nhân sự và kế hoạch ngân sách nhân sự.
- Tổ chức lớp đào tạo, tập huấn “Chuẩn mực Báo cáo tài chính Quốc tế - IFRS”.
- Khóa đào tạo Giám đốc Chuyển đổi số - CDO.
- Lớp học "Lễ tân và Tổ chức sự kiện đối ngoại".

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty (Phụ lục 1 đính kèm)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 2 đính kèm)
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 3 đính kèm)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có.*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không*

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VPCT, P.QHNDT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



HUỲNH BÍCH NGỌC

Phụ lục 1: Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Bà HUỖNH BÍCH NGỌC		Chủ tịch HĐQT			25/04/2022			Người nội bộ
2	Ông ĐẶNG HỒNG ANH		Phó Chủ tịch HĐQT			25/04/2022			Người nội bộ
3	Ông VÕ QUỐC KHÁNH		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật			01/07/2020			Người nội bộ
4	Ông HOÀNG MẠNH TIẾN		Thành viên HĐQT độc			26/04/2021			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
			lập, Chủ tịch UBKT						
5	Ông NGUYỄN THÀNH CHƯƠNG		Thành viên HĐQT độc lập, Thành viên UBKT			29/06/2020			Người nội bộ
6	Bà TRẦN DIỆP PHƯỢNG NHI		Thành viên HĐQT không điều hành, Thành viên UBKT			26/04/2021			Người nội bộ
7	Bà PHẠM THỊ KHUÊ		Phó Tổng Giám đốc			26/01/2020	26/12/2024	Miễn nhiệm	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8	Bà NGUYỄN THỤY HOÀNG PHƯƠNG		Giám đốc Tài chính			30/09/2022			Người nội bộ
9	Bà TRẦN THỊ PHƯƠNG LOAN		Kế toán trưởng			10/09/2022			Người nội bộ
10	Ông VÕ NGUYỄN HÙNG		Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty				24/05/2023	Miễn nhiệm	Người nội bộ
11	Bà LÊ THỊ MỸ CHI		Người phụ trách quản trị			24/05/2023		Bỏ nhiệm	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
23	Công ty CP Đầu tư Bất động sản TTC Land Hưng Điền								Công ty con
24	Công ty CP May Tiến Phát								Công ty liên kết
25	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Long An IDICO						22/06/2023	Thoái vốn	Công ty liên kết

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
26	Công ty CP Đầu tư SVG								Công ty liên kết
27	Công ty CP Toàn Hải Vân								Tổ chức có liên quan

Phụ lục 2: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Kinh Doanh Dịch Vụ Địa Ốc Sài Gòn Thương Tín	Công ty con			Trong năm 2023	03/2023/NQ-HĐQT ngày 12/01/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dịch vụ: 269.488.476 - Góp vốn HTKD: 16.341.000.000 - Lợi nhuận được chia: 39.200.000.000 	
2	Công ty TNHH Dịch Vụ Quản Lý Bất Động Sản Sài Gòn Thương Tín	Công ty con			Trong năm 2023	03/2023/NQ-HĐQT ngày 12/01/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dịch vụ: 2.819.155.154 - Mua dịch vụ: 28.940.837.943 - Gốc đi vay: 520.000.000 	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn trả gốc đi vay: 10.020.000.000 - Lãi đi vay: 1.743.064.113 - Mua tài sản cố định: 322.810.831 - Trả trước: 1.123.470.287 	
3	Công ty CP Đầu Tư Phát Triển Bất động Sản Đông Sài Gòn	Công ty con			Trong năm 2023	03/2023/NQ-HĐQT ngày 12/01/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dịch vụ: 604.820.843 - Gốc đi vay: 33.230.000.000 - Lãi đi vay: 759.895.069 	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
4	Công ty CP Thương Tín Tàu Cuốc	Công ty con			Trong năm 2023	03/2023/NQ-HĐQT ngày 12/01/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dịch vụ: 589.305.406 - Mua dịch vụ: 7.215.455.268 - Trả trước: 187.904.778.768 	
						01/2023/TB-HĐQT ngày 05/06/2023 của Công ty CP Thương Tín Tàu Cuốc	<ul style="list-style-type: none"> - Cổ tức được chia: 136.526.988.600 	
5	Công ty CP Mai Lan	Công ty con			Trong năm 2023	03/2023/NQ-HĐQT ngày 12/01/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dịch vụ: 214.160.917 - Mua dịch vụ: 238.644.307 - Gốc cho vay: 41.167.000.000 - Thu hồi gốc cho vay: 66.103.000.000 	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							- Lãi cho vay: (136.987.605) - Trả trước: 10.003.173.875	
6	Công ty CP Đầu Tư Kinh Doanh Bất Động Sản Hùng Anh Năm	Công ty con			Trong năm 2023	03/2023/NQ-HĐQT ngày 12/01/2023	- Cung cấp dịch vụ: 39.159.206.662	
7	Công ty CP Thương Mại Nguyễn Kim Đà Nẵng	Công ty con			Trong năm 2023	03/2023/NQ-HĐQT ngày 12/01/2023	- Gốc cho vay: 28.467.000.000 - Thu hồi gốc cho vay: 26.640.000.000 - Lãi cho vay: 1.590.504.412	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							<ul style="list-style-type: none"> - Góp vốn HTKD: 180.000.000.000 - Lợi nhuận HTKD: 25.085.424.654 	
8	Công ty TNHH MTV TTC Land Retail Management	Công ty con			Trong năm 2023	03/2023/NQ-HĐQT ngày 12/01/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn trả gốc đi vay: 5.000.000 - Lãi đi vay: 25.523.831 	
9	Công ty CP May Tiến Phát	Công ty liên kết			Trong năm 2023	03/2023/NQ-HĐQT ngày 12/01/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dịch vụ: 1.298.994.199 - Mua dịch vụ: 2.244.842.040 - Gốc cho vay: 109.630.000.000 	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							<ul style="list-style-type: none"> - Thu hồi gốc cho vay: 422.928.000.000 - Lãi cho vay: 27.936.424.653 - Chuyển nhượng cổ phần: 207.540.000.000 	
10	Công ty CP Đầu Tư Thành Thành Công	Tổ chức có liên quan của người nội bộ			Trong năm 2023	03/2023/NQ-HĐQT ngày 12/01/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Mua dịch vụ: 15.627.646.000 - Gốc đi vay: 343.200.000.000 - Hoàn trả gốc đi vay: 129.200.000.000 - Lãi đi vay: 16.330.416.439 	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
11	Công ty CP Toàn Hải Vân	Tổ chức có liên quan			Trong năm 2023	03/2023/NQ-HĐQT ngày 12/01/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dịch vụ: 14.327.000.000 - Mua hàng hóa: 753.101.113.428 - Gốc cho vay: 51.000.000.000 - Thu hồi gốc cho vay: 54.838.634.246 - Lãi cho vay: 463.706.265 - Thu hồi góp vốn HTKD: 198.800.000.000 - Lợi nhuận HTKD: 54.198.314.520 - Trả trước: 311.050.590.690 	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển nhượng cổ phần: 144.900.000.000 - Nhận chuyển nhượng cổ phần: 144.650.000.000 	
12	Bà Huỳnh Bích Ngọc	Người nội bộ			Trong năm 2023	03/2023/NQ-HĐQT ngày 12/01/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Lãi đi vay: 2.360.500.788 	

Phụ lục 3: Danh sách người nội bộ và người có liên quan người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Bà HUỶNH BÍCH NGỌC		Chủ tịch HĐQT			72.280	0,018%	
1.1	Đặng Văn Thành					216.000	0,054%	Chồng
1.2	Đặng Hồng Anh					40.005.008	10,11%	Con
1.3	Đặng Huỳnh Úc My					110.419	0,027%	Con
1.4	Đặng Huỳnh Anh Tuấn							Con
1.5	Đặng Huỳnh Thái Sơn							Con
1.6	Huỳnh Văn Ngà							Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.7	Hồ Thị Phương Thảo							Con dâu
1.8	Trương Hồng Quân							Con rể
1.9	Trịnh Nguyễn Thùy Trang					116.650	0,029%	Con dâu
1.10	Công ty CP Đầu tư Thành Thành Công					68.806.953	17,39%	Tổ chức có liên quan
2	Ông ĐẶNG HỒNG ANH		Phó Chủ tịch HĐQT			40.005.008	10,11%	
2.1	Đặng Văn Thành					216.000	0,054%	Bố
2.2	Huỳnh Bích Ngọc					72.280	0,018%	Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.3	Đặng Huỳnh Úc My					110.419	0,027%	Em
2.4	Đặng Huỳnh Anh Tuấn							Em
2.5	Đặng Huỳnh Thái Sơn							Em
2.6	Hồ Thị Phương Thảo							Vợ
2.7	Trương Hồng Quân							Em rể
2.8	Trịnh Nguyễn Thùy Trang					116.650	0,029%	Em dâu
2.9	Đặng Quang Anh							Con
2.10	Đặng Minh Anh							Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.11	Công ty CP Đầu tư Thành Thành Công					68.806.953	17,39%	Tổ chức có liên quan
3	Ông VÕ QUỐC KHÁNH		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật					
3.1	Võ Thị Hiền							Mẹ
3.2	Võ Khánh Hiền Hòa							Em
3.3	Võ Kiến Văn							Con
3.4	Cao Xuân Hỷ							Em rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Ông HOÀNG MẠNH TIẾN		Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch UBKT					
4.1	Nguyễn Thị Kim Dung							Mẹ
4.2	Phan Phụng Khánh							Vợ
4.3	Hoàng Minh Khôi							Con
4.4	Phan Ngọc Mỹ							Mẹ vợ
5	Ông NGUYỄN THÀNH CHƯƠNG		Thành viên HĐQT độc lập, Thành viên UBKT					
5.1	Lê Cẩm Hồng							Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.2	Ngô Thị Kim Hường							Vợ
5.3	Nguyễn Trúc Quỳnh Như							Con
5.4	Nguyễn Khánh Hà							Con
5.5	Nguyễn Thị Mỹ Trang							Chị
5.6	Nguyễn Thị Mỹ Tiến							Chị
5.7	Nguyễn Thị Mỹ Tâm							Chị

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.14	Nguyễn Văn Hùng							Anh rể
5.15	Dương Thị Thu							Chị dâu
5.16	Trương Thị Út							Em dâu
5.17	Hoàng Thị Thùy Dương							Em dâu
5.18	Lê Thị Bích Huyền							Chị dâu
6	Bà TRẦN DIỆP PHƯỢNG NHI		Thành viên HĐQT không điều hành, Thành viên UBKT					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.1	Trần Mạnh Hùng							Cha
6.2	Diệp Thị Tiết							Mẹ
6.3	Đỗ Khắc Đông							Chồng
6.4	Đỗ Khắc Long Hải							Con
6.5	Đỗ Khắc Hiếu							Con
6.6	Trần Huy Mẫn							Anh
6.7	Trần Huy Hoàng							Anh

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.8	Trần Diệp Phương Anh							Em
6.9	Tô Thị Lan Phương							Chị dâu
6.10	Lê Hoàng Khánh Nhân							Em rể
6.11	Đặng Thị Út Trâm							Chị dâu
7	Bà PHẠM THỊ KHUÊ		Phó Tổng Giám đốc			30.404	0,007%	Miễn nhiệm ngày 26/12/2023
7.1	Phạm Thành Vãn							Cha
7.2	Trần Thị Biên							Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.3	Phạm Văn Khoa							Em
8	Bà NGUYỄN THỤY HOÀNG PHƯƠNG		Giám đốc Tài chính					
8.1	Hoàng Thành Nhơn							Chồng
8.2	Hoàng Phương Minh Long							Con
8.3	Hoàng Phương Minh Thư							Con
8.4	Nguyễn Thị Diệp							Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.5	Nguyễn Thụy Hoàng Mai							Em
8.6	Nguyễn Thụy Hoàng Vân							Em
8.7	Nguyễn Tuấn Duy							Em rể
8.8	Nguyễn Hoàng Thanh Toàn							Em
8.9	Đỗ Thị Minh Hiền							Em dâu
8.10	Hoàng Thái Lan							Ba chồng
8.11	Phan Thị Tươi							Mẹ chồng
9	Bà TRẦN THỊ PHƯƠNG LOAN		Kế toán trưởng					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.6	Võ Văn Nhơn							Bố
10.7	Nguyễn Thị Minh							Mẹ
10.8	Võ Nguyễn Khánh Linh							Em
11	Bà LÊ THỊ MỸ CHI		Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty					Bổ nhiệm ngày 24/5/2023
11.1	Lê Văn Chấn							Ba
11.2	Nguyễn Thị Vị Thủy							Mẹ
10.3	Nguyễn Thành Trung							Ba chồng
10.4	Nguyễn Thị Dung							Mẹ chồng
10.5	Nguyễn Phú Trung							Chồng
10.6	Nguyễn Thiên Phúc							Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.7	Nguyễn Khải Anh							Con
10.8	Lê Thị Mỹ Vi							Em
10.9	Nguyễn Vũ Trung							Em rể



NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

VÕ QUỐC KHÁNH